TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 146/2024/QĐST-VHNGĐ	*Phú Mỹ, ngày 30 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 262/2024/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2024, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

+ Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Ông Bùi Văn H, sinh năm 1993; Địa chỉ: Tổ A, ấp B, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Bà Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 1997; Hộ khẩu thường trú: Số 34, thôn X, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở hiện nay: Tổ A, ấp B, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Ông Bùi Văn H và bà Nguyễn Thị Thu Th sống chung với nhau từ đầu năm 2023, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu theo giấy chứng nhận kết hôn số 18, đăng ký ngày 23/5/2023, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình sống chung, hai vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông H, bà Th yêu cầu thuận tình ly hôn. Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân gia đình, ghi nhận việc thuận tình ly hôn giữa ông Bùi Văn H với bà Nguyễn Thị Thu Th.

[2] Về con chung: Ông H, bà Th xác nhận vợ chồng không có con chung.

[3] Về tài sản chung: Ông H, bà Th xác nhân vợ chồng không có tài sản chung.

[4] Về nợ chung: Ông H, bà Th xác nhận vợ chồng không nợ ai nên không có căn cứ để giải quyết.

[5] Về lệ phí việc hôn nhân: Ông H, bà Th tự nguyện nộp mỗi người 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Ông Bùi Văn H và bà Nguyễn Thị Thu Th thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Ông H, bà Th xác nhận vợ chồng không có chung.

+ Về tài sản chung: Ông H, bà Th xác nhận vợ chồng không có tài chung.

+ Về nợ chung: Ông H, bà Th xác định vợ chồng không nợ ai nên không có căn cứ để giải quyết.

+ Về lệ phí: Ông Bùi Văn H và bà Nguyễn Thị Thu Th mỗi người nộp 150.000đ lệ phí thuận tình ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0003430 ngày 23/7/2024 của Chi cục thi Hnh án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Ông H, bà Th đã nộp đủ tiền lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Chi cục THADS TX. Phú Mỹ;
- UBND xã T, TX. P
  Số 18, đăng ký ngày 23/5/2023;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Văn Cường